

THÔNG BÁO

Về việc học tập trung môn học Giáo dục Quốc phòng – An ninh và Giáo dục Thể chất đợt 3, năm học 2023 – 2024 đối với sinh viên D18

Căn cứ Quyết định số 1188/QĐ-ĐHDL ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy định quản lý sinh viên trong thời gian học tập môn học Giáo dục Quốc phòng & An ninh;

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-ĐHDL ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Trường Đại học Điện lực về việc quy định mức thu phục vụ sinh viên học Giáo dục quốc phòng - An ninh và Giáo dục thể chất.

Căn cứ Công văn 4552/BGDĐT-GDQPAN ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc tổ chức giảng dạy môn học giáo dục Quốc phòng An ninh;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-ĐHDL ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Trường Đại học Điện lực về tiến độ giảng dạy hệ Đại học chính quy năm học 2023-2024;

Nhà trường thông báo kế hoạch học tập môn học Giáo dục Quốc phòng-An ninh và Giáo dục Thể chất đợt 3, năm học 2023 – 2024 đối với sinh viên khóa D18 như sau:

I. Thời gian, địa điểm và hình thức học tập.

1. **Thời gian:** Từ ngày 02/01/2024 đến ngày 02/02/2024.

2. **Địa điểm:** Cơ sở 2, Trường Đại học Điện Lực, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

3. **Hình thức học tập:** Tổ chức đào tạo theo lớp, quản lý theo đại đội sinh viên. Sinh viên ăn, ở, sinh hoạt tập trung 24/24 giờ trong thời gian học tập môn học tại Cơ sở 2.

II. Thành phần sinh viên tham gia học tập.

Sinh viên khóa D18 hệ Đại học chính quy, gồm các lớp:

- | | |
|-----------------|----------------|
| 1.D18 NHIETDIEN | 7.D18 DT&KTMT2 |
| 2.D18 NHIET CN | 8.D18 DT&KTMT3 |
| 3.D18 NLTT1 | 9.D18 DTVT1 |
| 4.D18 NLTT2 | 10.D18 DTVT2 |
| 5.D18 QLMTCN | 11.D18 KTDT |
| 6.D18 DT&KTMT1 | 12.D18 TBDDTYT |

III. Quy định về tổ chức đón sinh viên.

1. **Thời gian, địa điểm đón sinh viên.**

Ngày tập trung: 02 tháng 01 năm 2024

Địa điểm: Hội trường M – Cơ sở 1 – Trường Đại học Điện lực



Ca	Thời gian tập trung	Thời gian xuất phát	Tên lớp
Ca 1	7h00	7h30	D18: NLTT2, DTVT1, DTVT2, KTDT, TBDTYT, QLMTCN, DT&KTMT1
Ca 2	8h30	9h00	D18: NHIETDIEN, NHIETCN, DT&KTMT2, DT&KTMT3, NLTT1,

2. Yêu cầu

- Sinh viên có mặt theo thời gian và địa điểm đúng quy định như trên.
- Sinh viên tự chuẩn bị đầy đủ tư trang cá nhân cần thiết cho sinh hoạt, học tập hàng ngày (Trung tâm bảo đảm trang bị quân trang, giày vải, mũ cứng, dây lưng, chăn, màn, chiếu, gối theo quy định của môn học). Không mang theo các phương tiện đi lại như xe máy, xe đạp; các vật dụng dễ cháy nổ như bình siêu tốc, máy sấy tóc; vật dụng sắc nhọn như dao, kéo, vật - chất nguy hiểm trong danh mục cấm sử dụng hoặc các vật dụng công kênh đến Trung tâm.
- Sinh viên mang theo đầy đủ giấy tờ tùy thân: CMND hoặc thẻ căn cước công dân bản gốc & 2 bản photo, thẻ SV bản gốc, thẻ BHYT bản gốc) để đăng ký nhập học.
- Sinh viên thanh toán các khoản phí dịch vụ: điện, nước, ăn, ở, quân tư trang, áo bông, chăn, màn, gối trong 5 tuần (32 ngày) từ 02/01/2024 đến 02/02/2024 với tổng số tiền là: 2.110.000 đồng/sinh viên. Sinh viên chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng sau:
 - Tên đơn vị thụ hưởng: Trường Đại học Điện lực
 - Số TK cũ: 2151 0000 963 658, Số TK mới: 2150963658
 - Tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Cầu Giấy (BIDV)
 - Nội dung: Họ và tên, Lớp, MSV... , tiền DV QPAN đợt 3
- Sinh viên nắm chắc kế hoạch, lớp biên chế học GDQP&AN (Đại đội), người phụ trách (Đại đội trưởng). Danh sách SV phân theo xe, danh sách chi tiết các tiểu đội, trung đội, đại đội, chia phòng ở (danh sách đính kèm thông báo này).
- Chấp hành nghiêm túc theo sự điều hành của cán bộ Trung tâm và các quy định trong quá trình học tập GDQPAN và GDTC tại Trung tâm.

Trên đây là kế hoạch học tập môn GDQPAN và GDTC. Đề nghị sinh viên các lớp nghiêm túc thực hiện theo đúng nội dung kế hoạch trên. / *Chữ ký*

Nơi nhận:

- ĐT, KHTC, CTSV, TTDVCS2;
- Các lớp SV;
- Lưu: VT, GDTC&QPAN, Thảo NT (02).

Q. HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Châu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 1

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giường	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	2	23819150051	TRỊNH MINH	ĐỨC	Nam	20/11/2005	D18NLTT2	
2	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	3	23819150052	PHẠM MINH	HIẾU	Nam	16/10/2004	D18NLTT2	
3	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	4	23819150053	NGUYỄN TRỌNG	ĐỨC	Nam	23/11/2005	D18NLTT2	
4	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	5	23819150054	NGUYỄN QUỐC	BÌNH	Nam	24/12/2005	D18NLTT2	
5	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	6	23819150055	ĐỖ XUÂN	HUY	Nam	16/08/2005	D18NLTT2	
6	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	7	23819150056	HOÀNG ĐĂNG MINH	ĐỨC	Nam	01/08/2005	D18NLTT2	
7	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	8	23819150057	NGUYỄN VINH	QUANG	Nam	16/08/2005	D18NLTT2	
8	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	9	23819150058	NGUYỄN THÀNH	LUÂN	Nam	06/03/2005	D18NLTT2	
9	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	10	23819150059	NGUYỄN TIẾN	SƠN	Nam	03/04/2005	D18NLTT2	
10	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	1	23819150060	TRẦN QUANG	DUY	Nam	29/04/2005	D18NLTT2	
11	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	2	23819150061	LÊ TRUNG	HIẾU	Nam	15/06/2005	D18NLTT2	
12	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	3	23819150062	NGUYỄN MINH	ĐỨC	Nam	30/04/2005	D18NLTT2	
13	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	4	23819150063	NGUYỄN HOÀNG	KHÁNH	Nam	27/12/2005	D18NLTT2	
14	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	5	23819150064	HOÀNG HẢI	LÂM	Nam	07/09/2005	D18NLTT2	
15	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	6	23819150065	VŨ CÔNG	THÁI	Nam	21/11/2005	D18NLTT2	
16	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	7	23819150066	TRẦN XUÂN	SANG	Nam	15/02/2005	D18NLTT2	
17	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	8	23819150067	NGUYỄN ANH	DUY	Nam	04/10/2005	D18NLTT2	
18	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	9	23819150068	NGUYỄN	ĐỨC	Nam	06/10/2005	D18NLTT2	
19	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ2	10	23819150069	CÔNG PHƯƠNG	HIỆP	Nam	02/12/2005	D18NLTT2	
20	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	1	23819150070	NGÔ ĐÌNH QUỐC	VIỆT	Nam	07/01/2005	D18NLTT2	
21	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	2	23819150071	NGUYỄN VĂN	QUANG	Nam	10/01/2005	D18NLTT2	
22	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	3	23819150072	TRẦN MẬU	LỘC	Nam	28/11/2005	D18NLTT2	
23	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	4	23819150073	LÊ TRẦN MINH	KIÊN	Nam	18/10/2005	D18NLTT2	
24	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	5	23819150074	CHU TÙNG	BÁCH	Nam	08/10/2005	D18NLTT2	
25	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	6	23819150075	NGUYỄN CHÁNH	TÂY	Nam	23/03/2005	D18NLTT2	
26	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	7	23819150076	NGUYỄN ANH	ĐỨC	Nam	30/01/2005	D18NLTT2	

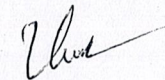
27	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	8	23819150077	PHẠM QUANG	MINH	Nam	08/12/2005	D18NLTT2	
28	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	9	23819150078	BÙI QUANG	HIẾU	Nam	27/07/2005	D18NLTT2	
29	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ3	10	23819150079	HOÀNG PHI	LONG	Nam	17/06/2005	D18NLTT2	
30	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	1	23819150080	NGUYỄN QUỐC	VIỆT	Nam	21/02/2005	D18NLTT2	
31	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	2	23819150081	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	Nam	23/03/2005	D18NLTT2	
32	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	3	23819150082	DƯƠNG ĐỨC	TÔN	Nam	23/06/2005	D18NLTT2	
33	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	4	23819150083	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	Nam	08/11/2005	D18NLTT2	
34	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	5	23819150084	NGUYỄN MINH	PHÚC	Nam	12/10/2004	D18NLTT2	
35	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	6	23819150085	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Nam	04/03/2005	D18NLTT2	
36	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	7	23819150086	MAI CÔNG	THÀNH	Nam	22/10/2005	D18NLTT2	
37	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	8	23819150087	NGUYỄN MẠNH	TIẾN	Nam	30/01/2005	D18NLTT2	
38	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	9	23819150088	BÙI NGỌC	QUÂN	Nam	02/05/2005	D18NLTT2	
39	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ4	10	23819150089	BÙI MINH	QUÂN	Nam	05/12/2005	D18NLTT2	
40	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	1	23819150090	NGUYỄN TRÍ	TRUNG	Nam	29/11/2005	D18NLTT2	
41	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	2	23819150091	VŨ TRUNG	KIÊN	Nam	24/10/2005	D18NLTT2	
42	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	3	23819150092	ĐÀO DUY	HOÀNG	Nam	09/06/2005	D18NLTT2	
43	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	4	23819150093	NGUYỄN MINH	QUÂN	Nam	17/03/2005	D18NLTT2	
44	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	5	23819150094	VŨ HỒNG	HÀ	Nam	07/12/2005	D18NLTT2	
45	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	6	23819150095	ĐẶNG QUỐC	HÙNG	Nam	17/08/2005	D18NLTT2	
46	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	7	23819150096	HOÀNG NHƯ	Ý	Nam	25/10/2005	D18NLTT2	
47	7h00	xe1	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	8	23819150097	NGUYỄN DUY	PHÚC	Nam	28/05/2005	D18NLTT2	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

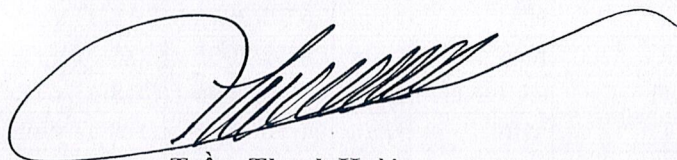
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 2

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giường	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	7h00	xe2	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ3	4	23810510240	PHẠM THỊ NGỌC	QUỲNH	Nữ	15/10/2005	D18DTVT2	
2	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	7	23810510144	NGUYỄN ĐÌNH	HIẾU	Nam	15/05/2005	D18DTVT2	
3	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	8	23810510145	VŨ NGUYỄN AN	HẢI	Nam	08/03/2005	D18DTVT2	
4	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	9	23810510147	NGÔ HOÀNG	DUY	Nam	04/10/2005	D18DTVT2	
5	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	10	23810510148	NGUYỄN QUANG	HUY	Nam	13/08/2005	D18DTVT2	
6	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	1	23810510149	TRƯƠNG QUANG	HUY	Nam	10/11/2005	D18DTVT2	
7	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	2	23810510155	NGUYỄN VĂN	DIỄN	Nam	08/11/2005	D18DTVT2	
8	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	3	23810510156	LÊ VĂN	SƠN	Nam	12/01/2005	D18DTVT2	
9	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	4	23810510163	LÊ TIẾN	HIẾU	Nam	24/01/2005	D18DTVT2	
10	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	5	23810510165	TRẦN THANH	HẢI	Nam	25/10/2005	D18DTVT2	
11	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	6	23810510171	NGÔ VĂN ĐĂNG	KHÔI	Nam	28/11/2005	D18DTVT2	
12	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	7	23810510172	NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	Nam	05/06/2005	D18DTVT2	
13	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	8	23810510173	NGUYỄN NHẬT	MINH	Nam	04/10/2005	D18DTVT2	
14	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	9	23810510175	NGUYỄN THẾ	VINH	Nam	23/07/2005	D18DTVT2	
15	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ9	10	23810510176	ĐẶNG QUỐC	ĐẠT	Nam	14/11/2004	D18DTVT2	
16	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	1	23810510191	NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	Nam	12/01/2005	D18DTVT2	
17	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	2	23810510192	ĐẶNG QUANG	TRUNG	Nam	08/09/2005	D18DTVT2	
18	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	3	23810510198	NGUYỄN MẠNH	DUY	Nam	28/08/2005	D18DTVT2	
19	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	4	23810510199	CHU ĐỨC	ANH	Nam	25/11/2005	D18DTVT2	
20	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	5	23810510200	NGUYỄN VIỆT	SƠN	Nam	24/10/2005	D18DTVT2	
21	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	6	23810510202	HÀ PHÚC	KHÁNH	Nam	08/09/2005	D18DTVT2	
22	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	7	23810510206	VŨ ĐỨC	ĐẠT	Nam	09/07/2005	D18DTVT2	
23	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	8	23810510208	LƯU HỮU	NAM	Nam	06/10/2005	D18DTVT2	
24	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	9	23810510209	NGUYỄN TIẾN	MẠNH	Nam	19/07/2005	D18DTVT2	
25	7h00	xe2	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ10	10	23810510210	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	Nam	07/04/2005	D18DTVT2	
26	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	1	23810510212	NGUYỄN VĂN	HÙNG	Nam	24/01/2004	D18DTVT2	

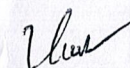
27	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	2	23810510214	NGUYỄN HỮU	CƯỜNG	Nam	13/05/2005	D18DTV2	
28	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	3	23810510221	HOÀNG NHÂN	NGHĨA	Nam	22/12/2005	D18DTV2	
29	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	4	23810510229	NGUYỄN QUANG	TRUNG	Nam	14/09/2005	D18DTV2	
30	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	5	23810510237	HOÀNG VĂN	NAM	Nam	15/08/2005	D18DTV2	
31	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	6	23810510239	NGUYỄN	QUYẾT	Nam	01/05/2005	D18DTV2	
32	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	7	23810510243	TRẦN CHÍ	TRUNG	Nam	02/12/2005	D18DTV2	
33	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	8	23810510246	NGUYỄN QUỐC	TUÂN	Nam	13/06/2005	D18DTV2	
34	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	9	23810510251	BÙI ANH	QUÂN	Nam	08/10/2005	D18DTV2	
35	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ1	10	23810510261	LÊ QUANG	DŨNG	Nam	14/09/2005	D18DTV2	
36	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	1	23810510263	TẠ NGỌC	NGHĨA	Nam	01/06/2005	D18DTV2	
37	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	2	23810510266	NGÔ XUÂN	HỢP	Nam	28/03/2005	D18DTV2	
38	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	3	23810510270	TRẦN QUANG	TÙNG	Nam	07/03/2005	D18DTV2	
39	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	4	23810510271	HOÀNG CAO	BÌNH	Nam	31/03/1998	D18DTV2	
40	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	5	23810510273	PHẠM ANH	TUÂN	Nam	26/01/2005	D18DTV2	
41	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	6	23810510277	HOÀNG NGỌC	PHÁT	Nam	07/03/2005	D18DTV2	
42	7h00	xe2	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	7	23810510281	NGUYỄN MẠNH	LONG	Nam	10/03/2005	D18DTV2	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

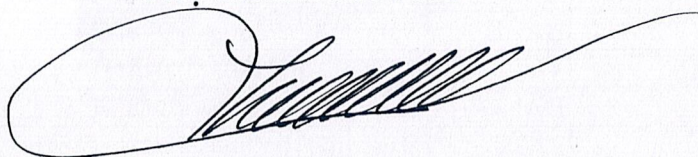
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 3

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giường	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	7h00	xe3	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	8	23810510025	PHẠM THỊ	HUỠNG	Nữ	09/05/2005	D18DTV1	
2	7h00	xe3	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	9	23810510087	NGUYỄN THỦY	TRANG	Nữ	26/10/2005	D18DTV1	
3	7h00	xe3	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	10	23810510094	ĐẶNG THỊ TỔ	UYÊN	Nữ	01/08/2005	D18DTV1	
4	7h00	xe3	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ3	1	23810510106	ĐÀO THỊ THU	HỒNG	Nữ	21/04/2005	D18DTV1	
5	7h00	xe3	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ3	2	23810510116	VƯƠNG ĐÀO	ÁNH	Nữ	29/12/2005	D18DTV1	
6	7h00	xe3	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ3	3	23810510138	ĐINH THỊ	CHUYỀN	Nữ	06/05/2005	D18DTV1	
7	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	10	23810510005	NGUYỄN HỮU	QUÝ	Nam	03/09/2005	D18DTV1	
8	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	1	23810510009	ĐỖ QUANG	HUY	Nam	05/07/2005	D18DTV1	
9	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	2	23810510015	NGUYỄN TRƯỜNG	PHÚC	Nam	08/07/2005	D18DTV1	
10	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	3	23810510018	BÙI TUẤN	KIỆT	Nam	26/11/2005	D18DTV1	
11	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	4	23810510019	TRẦN HOÀNG KIM	BÁCH	Nam	18/12/2005	D18DTV1	
12	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	5	23810510020	NGUYỄN MINH	VŨ	Nam	11/08/2005	D18DTV1	
13	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	6	23810510023	BÙI HỒNG	ĐĂNG	Nam	29/07/2005	D18DTV1	
14	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	7	23810510026	ĐÀM VĂN	TÂM	Nam	07/10/2004	D18DTV1	
15	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	8	23810510028	ĐỖ TÙNG	DƯƠNG	Nam	29/03/2005	D18DTV1	
16	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	9	23810510039	PHẠM QUANG	HUY	Nam	03/12/2005	D18DTV1	
17	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ5	10	23810510041	NGUYỄN MẠNH	TUẤN	Nam	12/09/2005	D18DTV1	
18	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	1	23810510049	TRẦN MẠNH	QUANG	Nam	01/10/2005	D18DTV1	
19	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	2	23810510050	LÊ VĂN	HÙNG	Nam	01/04/2005	D18DTV1	
20	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	3	23810510052	CHU ĐỨC	PHƯƠNG	Nam	08/01/2005	D18DTV1	
21	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	4	23810510054	NGUYỄN HUY	PHÚC	Nam	13/08/2005	D18DTV1	
22	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	5	23810510058	TRẦN VĂN	THẮNG	Nam	11/03/2005	D18DTV1	
23	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	6	23810510065	NGUYỄN XUÂN	MẠNH	Nam	28/08/2005	D18DTV1	
24	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	7	23810510066	CHU QUANG	BÁCH	Nam	17/04/2005	D18DTV1	
25	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	8	23810510074	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	Nam	01/09/2005	D18DTV1	
26	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	9	23810510082	NGUYỄN CHÍ	THANH	Nam	28/01/2005	D18DTV1	

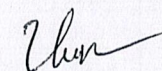
27	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ6	10	23810510084	NGUYỄN TUẤN	ANH	Nam	01/10/2005	D18DTVT1	
28	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	1	23810510086	TRẦN ĐỨC	DUƠNG	Nam	15/01/2005	D18DTVT1	
29	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	2	23810510096	HOÀNG ANH	TUẤN	Nam	20/01/2005	D18DTVT1	
30	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	3	23810510097	MAI TUẤN	ANH	Nam	11/09/2005	D18DTVT1	
31	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	4	23810510099	TRẦN VŨ	HOÀNG	Nam	02/12/2005	D18DTVT1	
32	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	5	23810510100	HOÀNG MINH	HẢI	Nam	16/10/2005	D18DTVT1	
33	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	6	23810510101	NGUYỄN KHẮC	THỨ	Nam	18/11/2005	D18DTVT1	
34	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	7	23810510102	NGUYỄN CÔNG TUẤN	ANH	Nam	23/06/2005	D18DTVT1	
35	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	8	23810510104	CAO THÀNH	NAM	Nam	21/01/2005	D18DTVT1	
36	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	9	23810510105	NGUYỄN HOÀNG	VIỆT	Nam	05/10/2005	D18DTVT1	
37	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ7	10	23810510108	VÕ XUÂN	THANH	Nam	28/10/2005	D18DTVT1	
38	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	1	23810510109	BÙI VĂN	THÁI	Nam	13/01/2005	D18DTVT1	
39	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	2	23810510117	ĐOÀN PHAN	QUYẾN	Nam	11/08/2005	D18DTVT1	
40	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	3	23810510123	TRẦN ĐÌNH	THÀNH	Nam	28/09/2005	D18DTVT1	
41	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	4	23810510135	VŨ DUY	LONG	Nam	11/12/2005	D18DTVT1	
42	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	5	23810510141	NGUYỄN VĂN	HIỆP	Nam	29/06/2005	D18DTVT1	
43	7h00	xe3	tầng6	ĐĐ5	TĐ13	TĐ8	6	23810510142	LÊ CÔNG	ĐỨC	Nam	08/05/2004	D18DTVT1	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

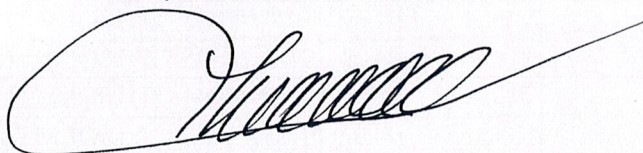
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 4

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giờ/ng	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	7h00	xe4	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	7	23819140005	LẠI UYÊN	NHI	Nữ	17/12/2005	D18QLMTCN	
2	7h00	xe4	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	8	23819140018	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	Nữ	27/11/2005	D18QLMTCN	
3	7h00	xe4	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	9	23819140024	TRỊNH KIM	CHI	Nữ	04/12/2005	D18QLMTCN	
4	7h00	xe4	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	10	23819140036	ĐẶNG HUYỀN	TRÂM	Nữ	31/07/2005	D18QLMTCN	
5	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	9	23819140001	LÊ TRỌNG	HIẾU	Nam	01/09/2005	D18QLMTCN	
6	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ5	10	23819140002	HOÀNG VIỆT	BẮC	Nam	09/07/2005	D18QLMTCN	
7	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	1	23819140003	NGUYỄN KHẮC	SƠN	Nam	29/10/2005	D18QLMTCN	
8	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	2	23819140004	NGUYỄN TRẦN TÙNG	DƯƠNG	Nam	29/06/2005	D18QLMTCN	
9	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	3	23819140006	NGUYỄN LONG	NHẬT	Nam	07/06/2005	D18QLMTCN	
10	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	4	23819140007	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	Nam	29/03/2005	D18QLMTCN	
11	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	5	23819140008	NGUYỄN THẾ	VINH	Nam	19/01/2005	D18QLMTCN	
12	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	6	23819140009	NGUYỄN XUÂN	THÁI	Nam	01/01/2005	D18QLMTCN	
13	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	7	23819140010	TRẦN ANH	TÚ	Nam	03/09/2004	D18QLMTCN	
14	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	8	23819140011	ĐẶNG VIỆT	HOÀNG	Nam	04/10/2005	D18QLMTCN	
15	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	9	23819140012	LƯƠNG NGỌC	TRỌNG	Nam	14/01/2005	D18QLMTCN	
16	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ6	TĐ6	10	23819140013	NGUYỄN VĂN	HẢO	Nam	12/10/2005	D18QLMTCN	
17	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	1	23819140014	NGUYỄN MINH	THÀNH	Nam	01/11/2005	D18QLMTCN	
18	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	2	23819140015	NGUYỄN GIA PHÚ	QUÝ	Nam	07/08/2005	D18QLMTCN	
19	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	3	23819140016	NGUYỄN ANH	ĐỨC	Nam	07/04/2005	D18QLMTCN	
20	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	4	23819140017	DƯƠNG QUỐC	DŨNG	Nam	06/02/2005	D18QLMTCN	
21	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	5	23819140019	NGÔ QUANG	LÂM	Nam	22/07/2005	D18QLMTCN	
22	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	6	23819140020	NGUYỄN VĂN	AN	Nam	26/08/2005	D18QLMTCN	
23	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	7	23819140021	NGUYỄN HỮU	DƯƠNG	Nam	14/02/2005	D18QLMTCN	
24	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	8	23819140022	BÙI VĂN	QUÝ	Nam	25/05/2005	D18QLMTCN	
25	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	9	23819140023	NGUYỄN HOÀNG	LONG	Nam	23/02/2005	D18QLMTCN	
26	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ7	10	23819140025	NGUYỄN DUY HOÀI	PHONG	Nam	06/06/2005	D18QLMTCN	

27	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	1	23819140026	PHẠM MINH	HIẾU	Nam	19/01/2005	D18QLMTCN	
28	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	2	23819140027	NGUYỄN MẠNH	KIÊN	Nam	23/12/2005	D18QLMTCN	
29	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	3	23819140028	NGUYỄN BÁ	HỢP	Nam	03/09/2005	D18QLMTCN	
30	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	4	23819140029	LÊ SINH	MẠNH	Nam	25/12/2005	D18QLMTCN	
31	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	5	23819140030	LƯƠNG HỒNG	SON	Nam	15/12/2005	D18QLMTCN	
32	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	6	23819140031	TRẦN ĐỖ ANH	KIỆT	Nam	18/08/2005	D18QLMTCN	
33	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	7	23819140032	TRẦN VĂN	KHÁNH	Nam	16/02/2005	D18QLMTCN	
34	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	8	23819140033	NGUYỄN HẢI	DƯƠNG	Nam	24/09/2005	D18QLMTCN	
35	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	9	23819140034	NGUYỄN HUY	NGHĨA	Nam	20/06/2005	D18QLMTCN	
36	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ8	10	23819140035	NGUYỄN SỸ	QUYỀN	Nam	04/11/2005	D18QLMTCN	
37	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	1	23819140037	LÊ QUANG	DƯƠNG	Nam	14/09/2005	D18QLMTCN	
38	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	2	23819140038	NGUYỄN ANH	ĐỨC	Nam	13/08/2005	D18QLMTCN	
39	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	3	23819140039	TRỊNH HỮU	AN	Nam	04/07/2005	D18QLMTCN	
40	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	4	23819140040	NGUYỄN TƯỜNG	DUY	Nam	15/04/2004	D18QLMTCN	
41	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	5	23819140041	TRẦN NGUYỄN	VŨ	Nam	10/04/2005	D18QLMTCN	
42	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	6	23819140042	HOÀNG ANH	DŨNG	Nam	20/09/2005	D18QLMTCN	
43	7h00	xe4	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	7	23819140043	NGÔ BÁ NHẬT	MINH	Nam	02/05/2005	D18QLMTCN	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

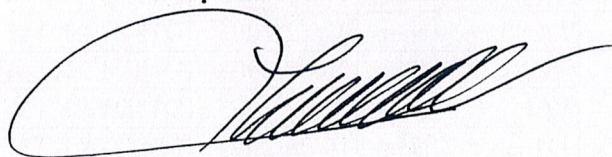
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 5

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giờ/ng	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	7h00	xe5	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	1	23810540024	NGÔ PHAN THỦY	DƯƠNG	Nữ	27/01/2005	D18DT&KTMT1	
2	7h00	xe5	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	2	23810540215	NGUYỄN THỊ	LY	Nữ	11/12/2005	D18DT&KTMT1	
3	7h00	xe5	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	3	23810540217	KHUẤT THỊ NGỌC	ÁNH	Nữ	02/06/2005	D18DT&KTMT1	
4	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	8	23810540003	TRIỆU BẢO	PHÚC	Nam	10/03/2005	D18DT&KTMT1	
5	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	9	23810540010	NGUYỄN MẠNH	DŨNG	Nam	30/10/2005	D18DT&KTMT1	
6	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ9	10	23810540012	NGUYỄN DUY	HIỆP	Nam	23/02/2005	D18DT&KTMT1	
7	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	1	23810540013	NGHIÊM HÙNG	ANH	Nam	05/10/2005	D18DT&KTMT1	
8	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	2	23810540014	TRỊNH TIẾN	MẠNH	Nam	14/05/2005	D18DT&KTMT1	
9	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	3	23810540016	PHẠM TIẾN	ĐẠT	Nam	03/04/2005	D18DT&KTMT1	
10	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	4	23810540022	BÙI DOÃN	HỘI	Nam	17/03/2005	D18DT&KTMT1	
11	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	5	23810540030	KIM TIẾN	THẮNG	Nam	19/02/2005	D18DT&KTMT1	
12	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	6	23810540031	NGUYỄN TRUNG	TÂM	Nam	01/12/2005	D18DT&KTMT1	
13	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	7	23810540033	LÒ PHI	HÙNG	Nam	21/07/2005	D18DT&KTMT1	
14	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	8	23810540034	NGUYỄN TIẾN	TÀI	Nam	07/02/2005	D18DT&KTMT1	
15	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	9	23810540036	NGUYỄN PHÚ	THIỆN	Nam	16/06/2005	D18DT&KTMT1	
16	7h00	xe5	tầng4	ĐĐ3	TĐ7	TĐ10	10	23810540037	NGUYỄN HOÀNG	HUY	Nam	11/04/2005	D18DT&KTMT1	
17	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	1	23810540038	HOÀNG ĐĂNG	NGHĨA	Nam	23/02/2005	D18DT&KTMT1	
18	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	2	23810540042	TRẦN ANH	ĐỨC	Nam	13/06/2005	D18DT&KTMT1	
19	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	3	23810540043	NGUYỄN HOÀNG	QUÂN	Nam	07/06/2005	D18DT&KTMT1	
20	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	4	23810540044	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Nam	23/04/2005	D18DT&KTMT1	
21	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	5	23810540045	NGUYỄN VĂN	THẮNG	Nam	01/11/2005	D18DT&KTMT1	
22	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	6	23810540046	NGUYỄN KIM	HOÀNG	Nam	19/12/2005	D18DT&KTMT1	
23	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	7	23810540048	ĐÌNH CÔNG	SƠN	Nam	22/06/2005	D18DT&KTMT1	
24	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	8	23810540051	NGUYỄN HOÀ	HUY	Nam	12/05/2005	D18DT&KTMT1	
25	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	9	23810540053	BÙI ĐỨC	HẢI	Nam	11/05/2005	D18DT&KTMT1	
26	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ1	10	23810540055	PHẠM CÔNG	HUYNH	Nam	06/10/2005	D18DT&KTMT1	

27	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	1	23810540056	TRỊNH VĂN	LẬP	Nam	01/01/2005	D18DT&KTMT1	
28	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	2	23810540057	NGUYỄN DUY	MẠNH	Nam	28/11/2005	D18DT&KTMT1	
29	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	3	23810540059	TRẦN THANH	SON	Nam	25/10/2005	D18DT&KTMT1	
30	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	4	23810540060	PHẠM VĂN	GIÁP	Nam	03/12/2005	D18DT&KTMT1	
31	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	5	23810540061	ĐÌNH QUANG	ĐOÀN	Nam	20/05/2005	D18DT&KTMT1	
32	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	6	23810540062	NGÔ VIỆT	ANH	Nam	25/10/2005	D18DT&KTMT1	
33	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	7	23810540063	VŨ QUỐC	HUY	Nam	22/04/2005	D18DT&KTMT1	
34	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	8	23810540067	ĐÀO XUÂN	GIANG	Nam	12/06/2005	D18DT&KTMT1	
35	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	9	23810540068	PHẠM THANH	HẢO	Nam	02/12/2005	D18DT&KTMT1	
36	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ2	10	23810540070	NGUYỄN VĂN	MINH	Nam	18/04/2005	D18DT&KTMT1	
37	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	1	23810540072	LÊ TIỀN	HUNG	Nam	17/04/2005	D18DT&KTMT1	
38	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	2	23810540073	ĐOÀN NGỌC	ĐẠI	Nam	09/12/2005	D18DT&KTMT1	
39	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	3	23810540076	NGUYỄN SỸ	THANH	Nam	30/12/2005	D18DT&KTMT1	
40	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	4	23810540077	NGUYỄN ĐỨC	NGHĨA	Nam	13/05/2005	D18DT&KTMT1	
41	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	5	23810540078	VŨ MẠNH	HÙNG	Nam	09/11/2005	D18DT&KTMT1	
42	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	6	23810540079	TẠ QUANG	THẠCH	Nam	02/11/2005	D18DT&KTMT1	
43	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	7	23810540080	NGUYỄN VĂN	HUYỀN	Nam	20/03/2005	D18DT&KTMT1	
44	7h00	xe5	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	8	23810540081	NGUYỄN TRÍ	KHÁNH	Nam	14/01/2005	D18DT&KTMT1	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

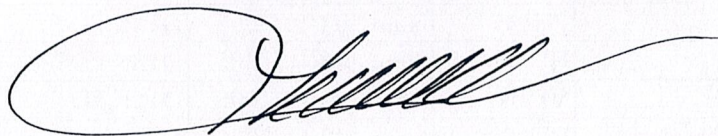
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 6

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giờ/ng	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	7h00	xe6	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ3	5	23810530230	CAO HIỀN	LINH	Nữ	08/05/2005	D18TBDTYT	
2	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	9	23810540088	NGUYỄN BÁ	SƠN	Nam	07/10/2005	D18DT&KTMT1	
3	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ8	TĐ3	10	23810540090	NGUYỄN XUÂN	ĐỨC	Nam	15/04/2005	D18DT&KTMT1	
4	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	1	23810540091	NGUYỄN MINH	QUÂN	Nam	15/06/2005	D18DT&KTMT1	
5	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	2	23810540092	TRẦN VĂN	MẠNH	Nam	19/01/2005	D18DT&KTMT1	
6	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	3	23810540093	HOÀNG NGỌC	HÀ	Nam	09/07/2005	D18DT&KTMT1	
7	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	4	23810540103	MAI THÀNH	LẬP	Nam	12/07/2005	D18DT&KTMT1	
8	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	5	23810540107	PHẠM VĂN	HẢI	Nam	28/10/2005	D18DT&KTMT1	
9	7h00	xe6	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	6	23810540219	BÙI VIỆT	ANH	Nam	27/05/2005	D18DT&KTMT1	
10	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	8	23810520001	VƯƠNG NGỌC	TUYỀN	Nam	12/01/2005	D18KTDT	
11	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	9	23810520002	PHẠM ĐÌNH HUY	HOÀNG	Nam	30/11/2005	D18KTDT	
12	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ2	10	23810520004	ĐÀO THIÊN	PHÚC	Nam	03/11/2005	D18KTDT	
13	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	1	23810520006	BÙI NGỌC	HÙNG	Nam	06/10/2005	D18KTDT	
14	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	2	23810520011	NGUYỄN THẾ	VINH	Nam	08/12/2005	D18KTDT	
15	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	3	23810520027	NGUYỄN ANH	DŨNG	Nam	08/11/2005	D18KTDT	
16	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	4	23810520035	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	Nam	29/06/2005	D18KTDT	
17	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	5	23810520071	NGUYỄN HÀ	ĐẠT	Nam	14/12/2005	D18KTDT	
18	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	6	23810520075	CAO ĐỨC	CUÔNG	Nam	19/03/2005	D18KTDT	
19	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	7	23810520085	LƯƠNG QUANG	ĐẠI	Nam	10/02/2005	D18KTDT	
20	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	8	23810520089	BÙI VĂN	TOÁN	Nam	24/01/2005	D18KTDT	
21	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	9	23810520110	LÊ BÁ QUỐC	THÁI	Nam	03/09/2005	D18KTDT	
22	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ14	TĐ3	10	23810520113	NGUYỄN HIỀN VIỆT	ANH	Nam	29/12/2005	D18KTDT	
23	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	1	23810520115	ĐẶNG THÀNH	NAM	Nam	24/07/2005	D18KTDT	
24	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	2	23810520129	ĐỖ ĐẠI	NGỌC	Nam	20/10/2005	D18KTDT	
25	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	3	23810520158	VŨ DUY	KHÁNH	Nam	31/01/2005	D18KTDT	
26	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	4	23810520160	HUỲNH	MÃN	Nam	08/04/2005	D18KTDT	

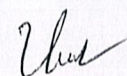
27	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	5	23810520174	BÙI VIỆT	DUY	Nam	26/09/2005	D18KTDT	
28	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	6	23810520186	HOÀNG VĂN	DOANH	Nam	25/05/2005	D18KTDT	
29	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	7	23810520211	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	Nam	16/08/2005	D18KTDT	
30	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	8	23810520213	HOÀNG MINH	ĐỨC	Nam	03/07/2005	D18KTDT	
31	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	9	23810520223	ĐÀO TRỌNG	PHÚ	Nam	22/09/2005	D18KTDT	
32	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ4	10	23810520224	NGUYỄN VĂN	DUY	Nam	23/12/2004	D18KTDT	
33	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	1	23810520226	BÙI MẠNH	TRÌNH	Nam	05/07/2005	D18KTDT	
34	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	2	23810520235	NGUYỄN QUỐC	CƯỜNG	Nam	28/05/2005	D18KTDT	
35	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	3	23810520238	NGUYỄN NGỌC	ANH	Nam	11/09/2005	D18KTDT	
36	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	4	23810520257	PHẠM THANH	HÀ	Nam	24/09/2005	D18KTDT	
37	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	5	23810520262	NGUYỄN VĂN TIẾN	ĐẠT	Nam	14/10/2005	D18KTDT	
38	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	6	23810520267	VŨ KHẮC MINH	TRÍ	Nam	14/12/2005	D18KTDT	
39	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	7	23810520269	NGUYỄN HỮU	HIẾU	Nam	18/11/2005	D18KTDT	
40	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	8	23810530007	ĐẶNG HỒNG	PHÚC	Nam	18/09/2005	D18TBDTYT	
41	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	9	23810530008	TRƯƠNG TUẤN	HẢI	Nam	01/03/2005	D18TBDTYT	
42	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ5	10	23810530169	TRẦN HỒNG	QUÂN	Nam	29/11/2005	D18TBDTYT	
43	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ6	1	23810530232	NGUYỄN HIẾU	ĐỨC	Nam	15/04/2005	D18TBDTYT	
44	7h00	xe6	tầng7	ĐĐ6	TĐ15	TĐ6	2	23810530241	VŨ QUANG	LỢI	Nam	01/11/2005	D18TBDTYT	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 7

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giờ/ng	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8h30	xe7	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	1	23819130049	ĐỖ THỊ MINH	PHÚC	Nữ	09/03/2005	D18NHIETCN	
2	8h30	xe7	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	2	23819110067	LÊ THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	30/10/2005	D18NHIETCN	
3	8h30	xe7	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	3	23819130112	NGUYỄN DIỆU	LINH	Nữ	12/10/2005	D18NHIETCN	
4	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	1	23819110007	VŨ VIỆT	HÙNG	Nam	13/09/2005	D18NHIETDIEN	
5	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	2	23819110008	TRẦN XUÂN	BẮC	Nam	10/01/2005	D18NHIETDIEN	
6	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	3	23819110012	ĐỖ VIỆT	ANH	Nam	30/08/2005	D18NHIETDIEN	
7	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	4	23819110016	TRẦN VĂN	HIẾU	Nam	09/04/2005	D18NHIETDIEN	
8	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	5	23819110017	CAO BÁ ĐẠI	DƯƠNG	Nam	07/10/2004	D18NHIETDIEN	
9	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	6	23819110018	TẠ ĐỨC	ANH	Nam	30/06/2005	D18NHIETDIEN	
10	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	7	23819110026	PHẠM QUANG	DŨNG	Nam	26/05/2005	D18NHIETDIEN	
11	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	8	23819110030	HOÀNG MINH	DOÃN	Nam	20/06/2005	D18NHIETDIEN	
12	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	9	23819110033	ĐỖ MẠNH	HIỆP	Nam	30/12/2005	D18NHIETDIEN	
13	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ1	10	23819110034	NGUYỄN VĂN	TUYÊN	Nam	16/09/2005	D18NHIETDIEN	
14	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	1	23819110035	NGUYỄN NGỌC VIỆT	ANH	Nam	24/07/2005	D18NHIETDIEN	
15	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	2	23819110041	PHẠM VĂN	HIẾU	Nam	14/02/2005	D18NHIETDIEN	
16	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	3	23819110043	LÊ XUÂN	ĐẠI	Nam	12/08/2005	D18NHIETDIEN	
17	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	4	23819110044	NGUYỄN HUY	HOÀNG	Nam	23/08/2005	D18NHIETDIEN	
18	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	9	23819130005	TRƯƠNG QUANG	THẾ	Nam	21/07/2005	D18NHIETCN	
19	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	10	23819130040	TRẦN HỒNG	SƠN	Nam	09/05/2005	D18NHIETCN	
20	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	1	23819130046	NGÔ XUÂN	THÁI	Nam	20/06/2005	D18NHIETCN	
21	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	2	23819130056	HÀ HUY	SƠN	Nam	25/03/2005	D18NHIETCN	
22	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	3	23819130057	BÙI NGỌC	CHÂU	Nam	26/06/2005	D18NHIETCN	
23	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	4	23819130060	NGUYỄN DUY	BẢO	Nam	04/07/2005	D18NHIETCN	
24	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	5	23819130070	BÙI HUY MẠNH	TOÀN	Nam	30/07/2005	D18NHIETCN	
25	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	6	23819130076	HOÀNG THANH	TÙNG	Nam	10/04/2005	D18NHIETCN	
26	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	7	23819130079	ĐOÀN QUỐC	TOÀN	Nam	08/12/2004	D18NHIETCN	

27	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	8	23819130080	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	Nam	22/12/2005	D18NHIETCN	
28	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	9	23819130086	NGUYỄN THÀNH	CÔNG	Nam	23/10/2005	D18NHIETCN	
29	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ4	10	23819130087	NGUYỄN DUY	ĐẠI	Nam	27/02/2005	D18NHIETCN	
30	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	1	23819130088	PHẠM ĐỨC	CHUNG	Nam	02/02/2005	D18NHIETCN	
31	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	2	23819130094	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Nam	16/06/2005	D18NHIETCN	
32	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	3	23819130095	NGUYỄN TRƯỜNG	KHIÊM	Nam	27/08/2005	D18NHIETCN	
33	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	4	23819130098	TRẦN ANH	ĐẠT	Nam	04/08/2005	D18NHIETCN	
34	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	5	23819130101	PHẠM QUỐC	TRIỆU	Nam	22/07/2005	D18NHIETCN	
35	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	6	23819130102	LƯƠNG VIỆT	CƯỜNG	Nam	29/04/2005	D18NHIETCN	
36	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	7	23819130103	NGUYỄN ĐỨC	TÀI	Nam	17/03/2005	D18NHIETCN	
37	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	8	23819130107	NGUYỄN HOÀI	NAM	Nam	16/07/2005	D18NHIETCN	
38	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	9	23819130111	LÊ HỮU	QUỐC	Nam	04/12/2004	D18NHIETCN	
39	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ5	10	23819130113	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	Nam	24/10/2005	D18NHIETCN	
40	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	1	23819130115	VŨ MẠNH	CƯỜNG	Nam	02/10/2005	D18NHIETCN	
41	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	2	23819130124	NGUYỄN VIỆT	ANH	Nam	18/12/2005	D18NHIETCN	
42	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	3	23819130125	VŨ MINH	TUẤN	Nam	31/08/2005	D18NHIETCN	
43	8h30	xe7	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	4	23819130129	HOÀNG ĐÌNH	HIẾU	Nam	06/12/2005	D18NHIETCN	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

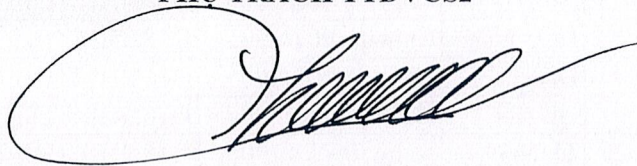
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 8

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giờ/ng	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8h30	xe8	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	6	23810540040	NGUYỄN THU	TRANG	Nữ	11/03/2005	D18DT&KTMT3	
2	8h30	xe8	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	7	23810540139	LƯU THỊ	TRANG	Nữ	05/03/2005	D18DT&KTMT3	
3	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	5	23819110045	NGUYỄN HỮU	HUYỀN	Nam	22/12/2005	D18NHIETDIEN	
4	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	6	23819110064	ĐỒNG QUANG ĐỨC	ANH	Nam	27/11/2005	D18NHIETDIEN	
5	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	7	23819110069	NGUYỄN ĐỨC	LƯƠNG	Nam	21/12/2005	D18NHIETDIEN	
6	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	8	23819110089	NGUYỄN XUÂN	CẢNH	Nam	08/08/2005	D18NHIETDIEN	
7	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	9	23819110096	NGUYỄN TRUNG	SƠN	Nam	26/11/2005	D18NHIETDIEN	
8	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ2	10	23819110097	TRẦN QUỐC	KHÁNH	Nam	17/06/2005	D18NHIETDIEN	
9	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	1	23819110110	DƯƠNG TUẤN	ANH	Nam	11/02/2005	D18NHIETDIEN	
10	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	2	23819110121	TẠ MINH	HOÀNG	Nam	10/07/2005	D18NHIETDIEN	
11	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	3	23819110126	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Nam	16/05/2005	D18NHIETDIEN	
12	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	4	23819110127	NGUYỄN VĂN	QUÂN	Nam	24/06/2005	D18NHIETDIEN	
13	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	5	23819110134	VŨ THANH	TÙNG	Nam	09/11/2005	D18NHIETDIEN	
14	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	6	23819110135	TRẦN ĐỨC	LẤN	Nam	22/10/2005	D18NHIETDIEN	
15	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	7	23819110138	LÊ XUÂN	ĐẠI	Nam	16/10/2001	D18NHIETDIEN	
16	8h30	xe8	tầng3	ĐĐ2	TĐ2	TĐ3	8	23819110139	ĐẶNG XUÂN	TÙNG	Nam	23/07/2005	D18NHIETDIEN	
17	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	8	23810540017	LƯU THÀNH	VINH	Nam	28/11/2005	D18DT&KTMT3	
18	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	9	23810540029	NGUYỄN ĐÌNH	TIẾN	Nam	18/03/2004	D18DT&KTMT3	
19	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	10	23810540032	ĐOÀN NGỌC NHẬT	TRƯỜNG	Nam	20/03/2005	D18DT&KTMT3	
20	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	1	23810540047	ĐỖ VĂN	TUẤN	Nam	19/12/2005	D18DT&KTMT3	
21	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	2	23810540064	PHẠM ĐÌNH	TUẤN	Nam	30/01/2005	D18DT&KTMT3	
22	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	3	23810540069	NGUYỄN ĐỨC	TUẤN	Nam	09/02/2005	D18DT&KTMT3	
23	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	4	23810540083	NGUYỄN VĂN	VIỆT	Nam	27/10/2005	D18DT&KTMT3	
24	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	5	23810540095	LÊ TÀI	TUẤN	Nam	12/09/2005	D18DT&KTMT3	
25	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	6	23810540098	NGUYỄN TUẤN	VIỆT	Nam	15/01/2005	D18DT&KTMT3	
26	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	7	23810540121	VŨ CÔNG	VINH	Nam	21/06/2005	D18DT&KTMT3	

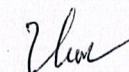
27	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	8	23810540124	PHAN MẠNH	TÙNG	Nam	26/11/2005	D18DT&KTMT3	
28	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	9	23810540130	CHU VĂN	TỈNH	Nam	04/02/2005	D18DT&KTMT3	
29	8h30	xe8	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ10	10	23810540136	NGUYỄN THẾ	VINH	Nam	18/09/2004	D18DT&KTMT3	
30	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	1	23810540140	TRẦN CÔNG	TUẤN	Nam	01/12/2005	D18DT&KTMT3	
31	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	2	23810540143	TRẦN VI ĐỨC	TUẤN	Nam	04/10/2005	D18DT&KTMT3	
32	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	3	23810540150	NGUYỄN CÔNG	TÌNH	Nam	02/11/2005	D18DT&KTMT3	
33	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	4	23810510164	TRẦN ĐỨC	NAM	Nam	21/09/2005	D18DT&KTMT3	
34	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	5	23810540168	VŨ VĂN	VIỆT	Nam	06/09/2005	D18DT&KTMT3	
35	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	6	23810540170	CHU QUANG	VIỆT	Nam	28/09/2005	D18DT&KTMT3	
36	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	7	23810540187	TRẦN TUẤN	VŨ	Nam	17/08/2005	D18DT&KTMT3	
37	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	8	23810540194	VŨ QUỐC	TRỌNG	Nam	24/12/2005	D18DT&KTMT3	
38	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	9	23810540216	HOÀNG QUỐC	TRIỆU	Nam	12/11/2005	D18DT&KTMT3	
39	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ1	10	23810540218	PHẠM THÀNH	VĂN	Nam	08/08/2005	D18DT&KTMT3	
40	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	1	23810540227	ĐÀO DUY	TRƯỜNG	Nam	10/06/2005	D18DT&KTMT3	
41	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	2	23810540231	NGUYỄN QUYẾT	THẮNG	Nam	22/06/2005	D18DT&KTMT3	
42	8h30	xe8	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	3	23810540233	TRẦN QUANG	HUY	Nam	02/05/2005	D18DT&KTMT3	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

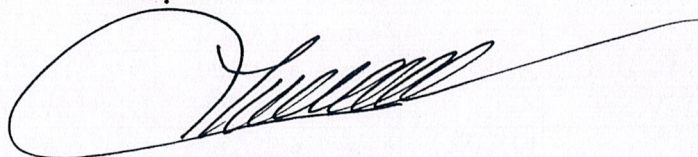
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 9

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giờ/ng	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8h30	xe9	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	4	23810540126	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	Nữ	09/01/2005	D18DT&KTMT2	
2	8h30	xe9	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ2	5	23810540153	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	Nữ	07/01/2005	D18DT&KTMT2	
3	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	7	23810540111	NGUYỄN HOÀNG	LÂN	Nam	18/01/2005	D18DT&KTMT2	
4	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	8	23810540112	TRẦN QUANG	SƠN	Nam	06/07/2005	D18DT&KTMT2	
5	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	9	23810540114	NGUYỄN NHẬT	HOÀNG	Nam	07/02/2005	D18DT&KTMT2	
6	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ4	10	23810540118	NGUYỄN THẠCH QUANG	HUY	Nam	08/04/2005	D18DT&KTMT2	
7	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	1	23810540119	PHÍ HOÀNG	DƯƠNG	Nam	08/05/2005	D18DT&KTMT2	
8	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	2	23810540120	PHẠM THẾ	LONG	Nam	25/11/2005	D18DT&KTMT2	
9	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	3	23810540122	ĐINH XUÂN	BẮC	Nam	13/10/2005	D18DT&KTMT2	
10	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	4	23810540125	NGUYỄN KHẮC ĐẠI	DƯƠNG	Nam	11/10/2005	D18DT&KTMT2	
11	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	5	23810540127	LÊ KHÁNH	HÒA	Nam	24/09/2005	D18DT&KTMT2	
12	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	6	23810540128	NGUYỄN KHẮC ĐỨC	ANH	Nam	15/11/2005	D18DT&KTMT2	
13	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	7	23810540131	ĐINH QUANG VINH	ANH	Nam	29/11/2005	D18DT&KTMT2	
14	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	8	23810540132	TRẦN NGỌC	LƯƠNG	Nam	16/05/2005	D18DT&KTMT2	
15	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	9	23810540133	LÊ ĐỨC	KHÁNH	Nam	03/12/2005	D18DT&KTMT2	
16	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ5	10	23810540134	DƯƠNG ĐỨC	HẢI	Nam	17/10/2005	D18DT&KTMT2	
17	8h30	xe9	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	1	23810540137	NGUYỄN HỮU	TÀI	Nam	22/11/2005	D18DT&KTMT2	
18	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	4	23810540234	BÙI VƯƠNG ANH	VŨ	Nam	12/04/2005	D18DT&KTMT3	
19	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	5	23810540236	PHẠM TIỀN	THỊNH	Nam	28/09/2005	D18DT&KTMT3	
20	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	6	23810540242	TRƯƠNG NGỌC	HIẾU	Nam	01/12/2005	D18DT&KTMT3	
21	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	7	23810540244	BÙI TRẦN HOÀNG	ANH	Nam	19/04/2005	D18DT&KTMT3	
22	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	8	23810540245	NGUYỄN LẬP	THIÊN	Nam	10/12/2005	D18DT&KTMT3	
23	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	9	23810540247	ĐẶNG QUỐC	KHÁNH	Nam	08/07/2005	D18DT&KTMT3	
24	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ2	10	23810540248	NGUYỄN VĂN	DŨNG	Nam	09/05/2005	D18DT&KTMT3	
25	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	1	23810540249	VŨ TIỀN	THÀNH	Nam	15/02/2005	D18DT&KTMT3	
26	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	2	23810540250	NGUYỄN QUANG	VINH	Nam	03/02/2005	D18DT&KTMT3	

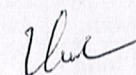
27	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	3	23810540252	VÕ NGUYỄN GIA	THÀNH	Nam	21/08/2005	D18DT&KTMT3	
28	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	4	23810540253	PHẠM XUÂN	HÙNG	Nam	11/08/2005	D18DT&KTMT3	
29	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	5	23810540254	PHÙNG DUY	ANH	Nam	27/09/2005	D18DT&KTMT3	
30	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	6	23810540255	ĐINH TRỌNG	ĐẠT	Nam	05/08/2005	D18DT&KTMT3	
31	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	7	23810540256	LÊ TRỌNG	HOÀNG	Nam	12/06/2005	D18DT&KTMT3	
32	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	8	23810540258	ĐỖ HÙNG	KHÁNH	Nam	03/04/2005	D18DT&KTMT3	
33	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	9	23810540259	NGUYỄN VĂN	PHÚ	Nam	21/04/2005	D18DT&KTMT3	
34	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ11	TĐ3	10	23810540260	ĐẶNG THẾ TRƯỜNG	THÀNH	Nam	16/03/2005	D18DT&KTMT3	
35	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	1	23810540264	NGUYỄN ĐỨC	THÀNH	Nam	21/01/2005	D18DT&KTMT3	
36	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	2	23810540265	NGUYỄN KHÁNH	DƯ	Nam	17/06/2005	D18DT&KTMT3	
37	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	3	23810540268	LÊ MINH	HIẾU	Nam	07/01/2005	D18DT&KTMT3	
38	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	4	23810540272	NGUYỄN HUY	HIỆU	Nam	11/06/2005	D18DT&KTMT3	
39	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	5	23810540274	HOÀNG MINH	HIỆP	Nam	05/11/2005	D18DT&KTMT3	
40	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	6	23810540275	LÊ NGỌC	DOANH	Nam	18/02/2005	D18DT&KTMT3	
41	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	7	23810540276	ĐỖ VĂN	ĐỊNH	Nam	20/06/2005	D18DT&KTMT3	
42	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	8	23810540278	HOÀNG PHI	LONG	Nam	25/12/2005	D18DT&KTMT3	
43	8h30	xe9	tầng6	ĐĐ5	TĐ12	TĐ4	9	23810540279	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	Nam	30/12/2005	D18DT&KTMT3	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

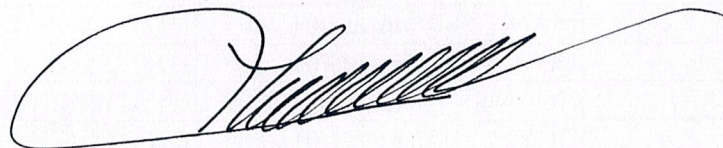
Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

Xe 10

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giường	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8h30	xe10	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	5	23819150043	NGÔ DOÃN ĐẠI	DƯƠNG	Nam	13/08/2005	D18NLTT1	
2	8h30	xe10	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	6	23819150044	NGUYỄN DANH	THUY	Nam	02/10/2005	D18NLTT1	
3	8h30	xe10	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	7	23819150045	NGUYỄN XUÂN	PHÚC	Nam	23/11/2005	D18NLTT1	
4	8h30	xe10	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	8	23819150047	NGUYỄN MINH	QUÂN	Nam	25/01/2005	D18NLTT1	
5	8h30	xe10	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	9	23819150048	ĐỖ CAO	THANH	Nam	04/02/2005	D18NLTT1	
6	8h30	xe10	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	10	23819150049	TRƯƠNG QUANG	THƯỜNG	Nam	23/10/2005	D18NLTT1	
7	8h30	xe10	tầng4	ĐĐ3	TĐ5	TĐ1	1	23819150050	NGUYỄN VĂN	CUÔNG	Nam	24/05/2005	D18NLTT1	
8	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	2	23810540146	PHẠM VĂN	HUY	Nam	09/02/2004	D18DT&KTMT2	
9	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	3	23810540151	LƯU ĐỨC	TÂM	Nam	14/12/2005	D18DT&KTMT2	
10	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	4	23810540152	NGUYỄN KHÁNH	ĐĂNG	Nam	27/01/2005	D18DT&KTMT2	
11	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	5	23810540154	NGUYỄN DUY	MẠNH	Nam	14/04/2005	D18DT&KTMT2	
12	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	6	23810540157	TRỊNH ĐẠI	DƯƠNG	Nam	05/01/2005	D18DT&KTMT2	
13	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	7	23810540159	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	Nam	03/03/2005	D18DT&KTMT2	
14	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	8	23810540161	LÊ ĐỨC	DUY	Nam	12/01/2005	D18DT&KTMT2	
15	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	9	23810540162	VŨ HỮU	QUYÊN	Nam	29/09/2005	D18DT&KTMT2	
16	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ9	TĐ6	10	23810540166	NGÔ QUANG	DUY	Nam	03/09/2005	D18DT&KTMT2	
17	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	1	23810540167	NGHIÊM THÀNH	PHÁT	Nam	03/10/2005	D18DT&KTMT2	
18	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	2	23810540177	LÊ MINH	ĐẠT	Nam	18/06/2005	D18DT&KTMT2	
19	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	3	23810540178	NGUYỄN THẾ	PHONG	Nam	17/02/2005	D18DT&KTMT2	
20	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	4	23810540179	NGUYỄN NGỌC GIA	HUY	Nam	05/07/2005	D18DT&KTMT2	
21	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	5	23810540180	HOÀNG TÙNG	LONG	Nam	02/01/2005	D18DT&KTMT2	
22	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	6	23810540181	ĐỖ MẠNH	QUÂN	Nam	18/06/2005	D18DT&KTMT2	
23	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	7	23810540182	NGUYỄN QUANG	HUY	Nam	05/02/2005	D18DT&KTMT2	
24	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	8	23810540183	NGUYỄN VIỆT	HOÀNG	Nam	07/10/2005	D18DT&KTMT2	
25	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	9	23810540184	PHƯƠNG NHẬT	LÂM	Nam	05/10/2005	D18DT&KTMT2	
26	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ7	10	23810540185	NGUYỄN THÀNH	NAM	Nam	08/09/2005	D18DT&KTMT2	

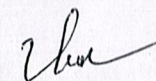
27	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	1	23810540188	LÊ MINH	THÁI	Nam	13/10/2005	D18DT&KTMT2	
28	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	2	23810540189	NGUYỄN THẾ	QUÂN	Nam	30/05/2004	D18DT&KTMT2	
29	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	3	23810540190	ĐỖ HÀ HOÀNG	LONG	Nam	08/11/2005	D18DT&KTMT2	
30	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	4	23810540193	VŨ HỮU HIỀN	LƯƠNG	Nam	12/08/2005	D18DT&KTMT2	
31	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	5	23810540195	PHẠM ĐÌNH	PHƯƠNG	Nam	07/09/2005	D18DT&KTMT2	
32	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	6	23810540196	VŨ TRƯỜNG	SON	Nam	22/04/2005	D18DT&KTMT2	
33	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	7	23810540197	NGUYỄN QUANG	DỰ	Nam	15/11/2005	D18DT&KTMT2	
34	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	8	23810540201	TRẦN ĐẠI	NGHĨA	Nam	24/01/2005	D18DT&KTMT2	
35	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	9	23810540203	NGUYỄN ĐĂNG	BẮC	Nam	12/05/2005	D18DT&KTMT2	
36	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ8	10	23810540204	TRẦN ĐỨC	LƯƠNG	Nam	19/08/2005	D18DT&KTMT2	
37	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	1	23810540205	TRẦN HIẾU	NGHĨA	Nam	25/08/2005	D18DT&KTMT2	
38	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	2	23810540207	DƯƠNG BÁ	CÔNG	Nam	13/08/2005	D18DT&KTMT2	
39	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	3	23810540220	HOÀNG MINH	CƯỜNG	Nam	23/03/2005	D18DT&KTMT2	
40	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	4	23810540222	NGUYỄN VĂN	TIẾN	Nam	27/11/2005	D18DT&KTMT2	
41	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	5	23810540225	PHÙNG TRUNG	QUÂN	Nam	30/05/2005	D18DT&KTMT2	
42	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	6	23810540228	NGUYỄN ĐỨC	HẢI	Nam	03/07/2005	D18DT&KTMT2	
43	8h30	xe10	tầng5	ĐĐ4	TĐ10	TĐ9	7	23810540280	TRẦN MINH	TIẾN	Nam	30/01/2005	D18DT&KTMT2	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
TRUNG TÂM DỊCH VỤ CS2

DANH SÁCH SINH VIÊN LÊN HỌC TẬP MÔN HỌC GDTC&QPAN KHÓA D18 ĐỢT 3 - NĂM HỌC 2023-2024

Từ ngày: 02/1 - 02/2/2024

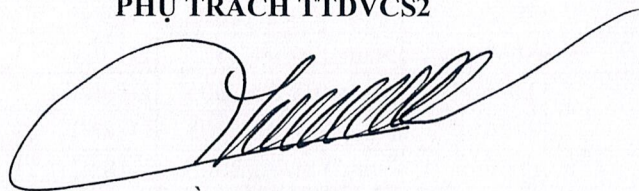
Xe 11

STT	Thời gian	Số xe	Tầng	Đại đội (ĐĐ)	Trung đội (TrĐ)	Tiểu đội (TĐ)	Số giường	MSV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8h30	xe11	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	4	23819150017	HOÀNG DIỆU	LINH	Nữ	30/10/2004	D18NLTT1	
2	8h30	xe11	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	5	23819150042	NGUYỄN THỊ LINH	CHI	Nữ	13/01/2005	D18NLTT1	
3	8h30	xe11	tầng2	ĐĐ1	TĐ1	TĐ1	6	23819150046	ĐÌNH NGUYỄN HÀ	LINH	Nữ	05/02/2005	D18NLTT1	
4	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	5	23819150001	NGÔ ĐỨC	QUANG	Nam	27/07/2005	D18NLTT1	
5	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	6	23819150002	LÊ DIỆP	PHI	Nam	18/06/2005	D18NLTT1	
6	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	7	23819150003	LÊ TRUNG	KIÊN	Nam	26/04/2005	D18NLTT1	
7	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	8	23819150004	NGUYỄN MINH	QUANG	Nam	26/07/2003	D18NLTT1	
8	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	9	23819150005	NGUYỄN ĐÌNH ĐẠI	TÀI	Nam	01/12/2005	D18NLTT1	
9	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ3	TĐ6	10	23819150006	LÊ CHÍ	ĐỨC	Nam	14/11/2003	D18NLTT1	
10	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	1	23819150007	NGUYỄN HÙNG	DŨNG	Nam	09/09/2005	D18NLTT1	
11	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	2	23819150008	HOÀNG CAO	SON	Nam	20/04/2005	D18NLTT1	
12	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	3	23819150009	NGHIÊM CHÍ	THANH	Nam	03/01/2005	D18NLTT1	
13	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	4	23819150010	HOÀNG LÊ	TUẤN	Nam	21/02/2005	D18NLTT1	
14	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	5	23819150011	CÔNG TIẾN	ĐỨC	Nam	11/12/2005	D18NLTT1	
15	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	6	23819150012	ĐẶNG ANH	PHƯƠNG	Nam	27/07/2005	D18NLTT1	
16	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	7	23819150013	TRẦN VĂN	HÀI	Nam	02/08/2005	D18NLTT1	
17	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	8	23819150014	LÊ ĐỨC	ANH	Nam	01/10/2005	D18NLTT1	
18	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	9	23819150015	NGUYỄN LÊ ĐĂNG	KHOA	Nam	01/11/2005	D18NLTT1	
19	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ7	10	23819150016	NGUYỄN VIỆT	QUANG	Nam	03/10/2005	D18NLTT1	
20	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	1	23819150018	PHẠM QUỐC	ANH	Nam	27/11/2005	D18NLTT1	
21	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	2	23819150019	ĐỖ TUẤN	LINH	Nam	08/12/2005	D18NLTT1	
22	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	3	23819150020	VŨ TRÍ	HUY	Nam	27/08/2005	D18NLTT1	
23	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	4	23819150021	VƯƠNG QUỐC	MẠNH	Nam	27/10/2005	D18NLTT1	
24	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	5	23819150022	ĐẶNG KHÁNH	TRUNG	Nam	29/11/2005	D18NLTT1	
25	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	6	23819150023	LÝ VIỆT	ANH	Nam	11/12/2005	D18NLTT1	
26	8h30	xe11	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	7	23819150024	LÊ ĐỨC	ANH	Nam	23/10/2005	D18NLTT1	



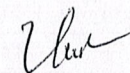
27	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	8	23819150025	NGÔ MINH TUẤN	VŨ	Nam	11/08/2005	D18NLTT1	
28	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	9	23819150026	TRƯƠNG VĂN TÙNG	QUÂN	Nam	04/04/2005	D18NLTT1	
29	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ8	10	23819150027	NGUYỄN THỂ	DUY	Nam	25/08/2005	D18NLTT1	
30	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	1	23819150028	MA ĐỨC	NAM	Nam	10/09/2005	D18NLTT1	
31	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	2	23819150029	NGUYỄN TƯỜNG	NAM	Nam	24/12/2005	D18NLTT1	
32	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	3	23819150030	TRẦN CÔNG THÁI	VIỆT	Nam	19/10/2005	D18NLTT1	
33	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	4	23819150031	NGUYỄN HUY	HOÀNG	Nam	26/11/2005	D18NLTT1	
34	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	5	23819150032	PHẠM HOÀNG	TÙNG	Nam	09/12/2005	D18NLTT1	
35	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	6	23819150033	VŨ LÂN	TRUNG	Nam	08/11/2005	D18NLTT1	
36	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	7	23819150034	NGUYỄN MINH	HIẾU	Nam	02/12/2005	D18NLTT1	
37	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	8	23819150035	NGUYỄN HUY	HOÀNG	Nam	02/04/2005	D18NLTT1	
38	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	9	23819150036	NGUYỄN DUY THÁI	HẢI	Nam	27/07/2005	D18NLTT1	
39	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ9	10	23819150037	TRỊNH VIỆT	ANH	Nam	27/06/2005	D18NLTT1	
40	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	1	23819150038	PHẠM ĐỨC	HẢI	Nam	14/10/2005	D18NLTT1	
41	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	2	23819150039	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	Nam	20/02/2005	D18NLTT1	
42	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	3	23819150040	DƯƠNG ĐỨC	THỂ	Nam	14/02/2005	D18NLTT1	
43	8h30	xell	tầng3	ĐĐ2	TĐ4	TĐ10	4	23819150041	NGUYỄN QUANG	HIẾU	Nam	26/10/2005	D18NLTT1	

PHỤ TRÁCH TTDVCS2



Trần Thanh Hoài

NGƯỜI LẬP



Hoa Thị Thu